

BỘ Y TẾ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3552/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành kế hoạch thanh tra năm 2025**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;
Căn cứ Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 04/2024/TT-TTCP ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt Định hướng chương trình thanh tra và ban hành kế hoạch thanh tra;

Căn cứ định hướng xây dựng chương trình thanh tra năm 2025 của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 2220/TTCP-KHTH ngày 23/10/2024;

Căn cứ Văn bản số 2221/TTCP-KHTH ngày 23/10/2024 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2025 của Bộ Y tế, gồm: 30 cuộc thanh tra.

(có Kế hoạch thanh tra kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Giao Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục An toàn thực phẩm, Cục trưởng Cục dân số triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra kèm theo Quyết định này và thông báo cho Cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về kế hoạch thanh tra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Cục trưởng Cục Dân số, Cục trưởng Cục An toàn thực phẩm, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*rw*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- KTNN;
- TTBHXHVN;
- Thanh tra các tỉnh, TP;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Các Sở Y tế tỉnh, TP;
- Công thông tin điện tử BHYT (để đăng tải);
- Lưu: VT, TTrB.

KT. BỘ TRƯỞNG *man*
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Xuân Tuyên

Số: 1633 /KH-BYT

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thanh tra của Bộ Y tế năm 2025

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích:

Đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực y tế, nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sơ hở, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về y tế, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm. Qua hoạt động thanh tra kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền, người có thẩm quyền tiến hành sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới thay thế góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế

2. Yêu cầu

- Bảo đảm chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời, đúng pháp luật trong việc tiến hành thanh tra, sự tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định pháp luật về y tế.

- Tiến hành thanh tra không cản trở hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

II. Nội dung

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tham mưu Bộ Y tế xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về công tác thanh tra y tế và phòng chống tham nhũng trong lĩnh vực y tế.

1.2. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về y tế, thanh tra y tế; tập huấn nghiệp vụ thanh tra về các lĩnh vực: Y tế dự phòng; khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế, dân số; dược, trang thiết bị y tế; tài chính, ngân sách, phòng chống tham nhũng; tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo và tham dự các Hội nghị, Hội thảo của các đơn vị có liên quan.

1.3. Tổ chức thanh tra để phát hiện các sai phạm, bất cập của cơ chế quản lý, chính sách pháp luật, từ đó kịp thời kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới các văn bản pháp luật trong lĩnh vực y tế; phát hiện các nhân tố tích cực để phát huy, thực hiện phương châm phòng ngừa, đồng thời phát hiện xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có). Tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc do yêu cầu của công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc theo chỉ đạo, yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

1.4. Triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1.5. Tổ chức tiếp công dân theo quy định, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

1.6. Giám sát hoạt động Đoàn thanh tra theo quy định của pháp luật.

1.7. Kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra, Quyết định xử lý về thanh tra theo quy định của pháp luật.

1.8. Triển khai công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ và theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo 389 Trung ương.

1.9. Tiếp tục triển khai công tác cải cách hành chính và tuyên truyền cải cách hành chính trong thanh tra y tế.

2. Nội dung thanh tra

2.1. Thanh tra Bộ

a) Lĩnh vực y tế dự phòng (*có 05 cuộc*): Thanh tra về đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt, việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn sinh học phòng xét nghiệm và tiêm chủng tại một số cơ sở y tế, Quản lý nhà nước về lĩnh vực Y tế dự phòng, công tác Kiểm dịch y tế biên giới và hoạt động tiêm chủng.

b) Lĩnh vực khám, chữa bệnh và bảo hiểm y tế (*có 06 cuộc*): Thanh tra trách nhiệm thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế; công tác quản lý nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh, giám định pháp y.

c) Lĩnh vực dược, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế (*có 06 cuộc*):

Thanh tra công tác tiếp nhận, thẩm định cấp CCHN Dược, GCN đủ ĐKKDD, GDP, GPP, quản lý giá thuốc, chất lượng thuốc và thuốc kiểm soát đặc biệt; việc thực hiện các quy định của Pháp luật trong hoạt động sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, thiết bị y tế.

d) Thanh tra hành chính, phòng chống tham nhũng và tiếp dân, xử lý đơn thư (*có 06 cuộc*): Thanh tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng; tài chính ngân sách; việc tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư; việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại một số đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế.

e) Phòng Tổng hợp và xử lý sau thanh tra: (*02 cuộc*): Thanh tra trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện cải cách hành chính.

2.2. Cục An toàn thực phẩm (*có 02 cuộc*): Thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2.3. Cục Dân số (*có 03 cuộc*): Thanh tra việc thực hiện quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức; các quy định của pháp luật để đảm bảo cân bằng giới tính theo quy luật sinh sản tự nhiên; việc thực hiện Đề án “Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản đến năm 2030”; việc thực hiện “Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030”.

* Tổng số có 30 cuộc thanh tra: Trong đó Thanh tra Bộ có 25 cuộc; các đơn vị được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có 05 cuộc.

(Phụ lục các cuộc thanh tra năm 2025 của Bộ Y tế kèm theo Kế hoạch này)

3. Chuẩn bị thanh tra và tiến hành thanh tra trực tiếp

3.1. Thu thập thông tin để chuẩn bị thanh tra

3.1.1. Trước khi ban hành quyết định thanh tra, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Thủ trưởng cơ quan thanh tra phân công người thu thập thông tin có liên quan để làm rõ sự cần thiết tiến hành thanh tra, bảo đảm việc thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo, trùng lặp.

3.2.2. Trường hợp cần làm rõ hoặc bổ sung thông tin để ban hành quyết định thanh tra, Thủ trưởng cơ quan thanh tra yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân dự kiến là đối tượng thanh tra cung cấp thông tin bằng văn bản về nội dung dự kiến thanh tra hoặc cử người thu thập thông tin làm việc trực tiếp với cơ quan, tổ chức, cá nhân dự kiến là đối tượng thanh tra.

3.2.3. Người thu thập thông tin có trách nhiệm báo cáo kết quả bằng văn bản với Thủ trưởng cơ quan thanh tra, trong đó nêu rõ những nội dung cần tiến hành thanh tra.

3.2. Ban hành quyết định thanh tra

3.2.1. Thủ trưởng cơ quan thanh tra căn cứ quy định tại Điều 51 của Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ban hành quyết định thanh tra.

3.2.2. Quyết định thanh tra bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Căn cứ ra quyết định thanh tra;
- b) Phạm vi, nội dung, đối tượng, thời kỳ thanh tra, nhiệm vụ thanh tra;
- c) Thời hạn thanh tra;
- d) Thành lập Đoàn thanh tra, bao gồm Trưởng đoàn thanh tra, Phó Trưởng đoàn thanh tra (nếu có), thành viên khác của Đoàn thanh tra.

3.2.3. Đối với cuộc thanh tra theo kế hoạch, quyết định thanh tra phải được gửi đến đối tượng thanh tra và công bố chậm nhất là 15 ngày trước ngày tiến hành thanh tra trực tiếp.

4. Công tác giám sát hoạt động đoàn thanh tra, thẩm định dự thảo kết luận thanh tra và thực hiện kết luận thanh tra

4.1. Công tác giám sát hoạt động đoàn thanh tra

4.1.1. Trách nhiệm của người ra quyết định thanh tra và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp người là thành viên Đoàn thanh tra

- Người ra quyết định thanh tra có trách nhiệm giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra. Trong trường hợp cần thiết, người ra quyết định thanh tra ra quyết định giao công chức hoặc thành lập Tổ giám sát thực hiện giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra (sau đây gọi chung là người thực hiện giám sát), trong đó xác định rõ nội dung, thành phần, thời gian và phương thức giám sát. Quyết định giám sát được ban hành cùng thời điểm ban hành quyết định thanh tra hoặc trong quá trình tiến hành thanh tra khi có thông tin, phản ánh, kiến nghị, tố cáo về hoạt động của Đoàn thanh tra.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp người là thành viên Đoàn thanh tra có trách nhiệm giám sát người đó trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra.

4.1.2. Nội dung giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra

- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về căn cứ, thẩm quyền và trình tự, thủ tục thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong hoạt động thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra, thành viên khác của Đoàn thanh tra.

- Việc chấp hành chỉ đạo của người ra quyết định thanh tra; việc thực hiện quyết định thanh tra, kế hoạch tiến hành thanh tra; việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo.

- Việc chấp hành quy định của pháp luật về các hành vi bị nghiêm cấm của Trưởng đoàn thanh tra, thành viên khác của Đoàn thanh tra; việc tiếp nhận khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong hoạt động của Đoàn thanh tra.

4.1.3. Nhiệm vụ, quyền hạn của người thực hiện giám sát

4.1.3.1. Xây dựng kế hoạch giám sát trình người ra quyết định thanh tra phê duyệt.

4.1.3.2. Làm việc với Đoàn thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung giám sát. Người thực hiện giám sát chỉ làm việc với đối tượng thanh tra khi có yêu cầu của người ra quyết định thanh tra.

4.1.3.3. Yêu cầu Đoàn thanh tra cung cấp thông tin, tài liệu sau đây:

a) Quyết định thanh tra, quyết định gia hạn thời hạn thanh tra, quyết định đình chỉ, thay đổi Trưởng đoàn thanh tra, thành viên khác của Đoàn thanh tra, quyết định sửa đổi, bổ sung nội dung thanh tra, kế hoạch tiến hành thanh tra, đề cương yêu cầu đối tượng thanh tra báo cáo, văn bản chỉ đạo của người ra quyết định thanh tra;

b) Báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ của thành viên khác của Đoàn thanh tra với Trưởng đoàn thanh tra và của Trưởng đoàn thanh tra với người ra quyết định thanh tra;

c) Đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có liên quan đến hoạt động của Đoàn thanh tra (nếu có);

d) Tài liệu khác theo chỉ đạo của người ra quyết định thanh tra.

4.1.3.4. Báo cáo người ra quyết định thanh tra về nội dung theo kế hoạch giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra và nội dung khác theo yêu cầu của người ra quyết định thanh tra; trường hợp hoạt động của Đoàn thanh tra không đúng với kế hoạch tiến hành thanh tra hoặc phát hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra, thành viên khác của Đoàn thanh tra thì phải báo cáo người ra quyết định thanh tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

4.1.4. Trách nhiệm của Trưởng đoàn thanh tra, thành viên khác của Đoàn thanh tra trong hoạt động giám sát

- Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của người thực hiện giám sát.

- Giải trình, làm rõ những vấn đề có liên quan đến nội dung giám sát theo yêu cầu của người thực hiện giám sát.

- Báo cáo người ra quyết định thanh tra khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật của người thực hiện giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giám sát.

4.1.5. Tổ chức việc giám sát, báo cáo kết quả giám sát

- Việc giám sát được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra được người ra quyết định thanh tra phê duyệt.

- Người thực hiện giám sát tiến hành xem xét, đánh giá báo cáo của Đoàn thanh tra và thông tin, tài liệu khác có liên quan đến nội dung trong kế hoạch giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra.

- Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày kết thúc việc tiến hành thanh tra trực tiếp, người thực hiện giám sát phải gửi báo cáo kết quả giám sát đến người ra quyết định thanh tra; trường hợp giám sát đột xuất theo yêu cầu của người ra quyết định thanh tra thì thời hạn gửi báo cáo do người ra quyết định thanh tra quyết định.

- Kết quả giám sát là một trong các căn cứ để người ra quyết định thanh tra xem xét, ban hành kết luận thanh tra.

4.2. Thẩm định dự thảo kết luận thanh tra

- Dự thảo kết luận thanh tra phải được thẩm định trước khi ký ban hành. Việc thẩm định dự thảo kết luận thanh tra chuyên ngành của Thanh tra Bộ, dự thảo kết luận thanh tra của Cục ATTP, Cục Dân số được thực hiện khi cần thiết.

- Người ra quyết định thanh tra xem xét, quyết định việc phân công đơn vị, cá nhân thực hiện việc thẩm định dự thảo kết luận thanh tra (sau đây gọi chung là người thực hiện thẩm định) để bảo đảm mục đích, yêu cầu và các nội dung theo quyết định thanh tra và kế hoạch tiến hành thanh tra được phê duyệt. Việc phân công thẩm định dự thảo kết luận thanh tra phải bằng văn bản, trong đó ghi rõ nội dung và thời hạn thẩm định.

- Người thực hiện thẩm định có quyền yêu cầu Đoàn thanh tra cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết để thẩm định; xây dựng báo cáo kết quả thẩm định và chịu trách nhiệm trước người ra quyết định thanh tra về kết quả thẩm định.

- Người ra quyết định thanh tra có trách nhiệm chỉ đạo việc xem xét, tiếp thu ý kiến thẩm định và hoàn thiện dự thảo kết luận thanh tra.

4.3. Thực hiện kết luận thanh tra

4.3.1. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan thanh tra trong việc ban hành kết luận thanh tra

- Thủ trưởng cơ quan thanh tra phải có văn bản kiến nghị Thủ trưởng cơ quan quản lý cùng cấp để chỉ đạo việc thực hiện nội dung của kết luận thanh tra.

- Văn bản kiến nghị phải được gửi đồng thời với kết luận thanh tra, trong đó đề xuất cách thức, biện pháp tổ chức thực hiện đối với các kiến nghị trong kết luận thanh tra thuộc thẩm quyền xử lý của Thủ trưởng cơ quan quản lý cùng cấp.

- Thủ trưởng cơ quan thanh tra phải báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra với Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp.

4.3.2. Trách nhiệm của đối tượng thanh tra, người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

4.3.2.1. Đối tượng thanh tra phải thực hiện kết luận thanh tra đầy đủ, kịp thời, đúng thời hạn.

Đối với những nội dung trong kết luận thanh tra mà chưa thực hiện được ngay, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công khai kết luận thanh tra, đối tượng thanh tra phải xây dựng kế hoạch thực hiện kết luận thanh tra trình người có thẩm quyền, trong đó nêu rõ tiến độ và giải thích lý do.

4.3.2.2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công khai kết luận thanh tra, căn cứ nội dung trong kết luận thanh tra, văn bản tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, các yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp đối tượng thanh tra có trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng thời hạn yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra thuộc phạm vi trách nhiệm của mình;

b) Kịp thời chỉ đạo đối tượng thanh tra tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, các yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra;

c) Áp dụng biện pháp theo thẩm quyền để giải quyết khó khăn, vướng mắc của đối tượng thanh tra trong quá trình thực hiện kết luận thanh tra, các yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra;

d) Kiểm tra việc xây dựng phương án thực hiện kết luận thanh tra của đối tượng thanh tra.

4.3.2.3. Đối tượng thanh tra, người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra với cấp có thẩm quyền và Thủ trưởng cơ quan thanh tra.

4.3.3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra

- Thanh tra Bộ, Cục An toàn thực phẩm, Cục Dân số có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra của mình và của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp.

- Cơ quan thanh tra tiến hành kiểm tra trực tiếp việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra của đối tượng thanh tra và của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

4.3.4. Xử lý vi phạm trong thực hiện kết luận thanh tra

- Người có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra mà không tổ chức thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ thì bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

- Đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra mà không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không kịp thời thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

III. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Kế hoạch thanh tra năm 2025 của Bộ Y tế, Thanh tra Bộ, các Cục thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ hằng quý báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Bộ để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế.

2. Thanh tra Bộ tổ chức các Đoàn thanh tra độc lập hoặc chủ trì mời các Vụ, Cục tham gia để tiến hành thanh tra các nội dung chuyên môn của các Vụ, Cục phụ trách.

3. Các Vụ, Cục, Văn phòng Bộ, đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra Bộ Y tế, các Cục thuộc Bộ Y tế được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Thanh tra Bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế xem xét giải quyết.

4. Căn cứ diễn biến tình hình thực tế việc thực hiện nhiệm vụ công tác của Thanh tra Bộ, các Cục thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, sự chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và của Bộ Y tế, Kế hoạch thanh tra năm 2025 có thể được điều chỉnh cho phù hợp.

5. Cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, việc thực hiện liên doanh, liên kết tại một số đơn vị trực thuộc Bộ Y tế (tại STT 23 của Danh mục các cuộc thanh tra ban hành kèm theo kế hoạch thanh tra năm 2025), là thanh tra kế hoạch theo chuyên đề nên Thanh tra Bộ sẽ tiến hành khảo sát lựa chọn đơn vị thanh tra tại các đơn vị mà Kiểm toán Nhà nước chưa kiểm toán năm 2023 và các đơn vị do Vụ Kế hoạch tài chính chưa duyệt Quyết toán trong 3 năm gần đây.

6. Thanh tra Bộ Y tế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch thanh tra của Bộ Y tế; Kiểm tra ngẫu nhiên việc triển khai các cuộc thanh tra đột xuất và việc thực hiện Kết luận thanh tra của các Cục thuộc Bộ Y tế được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

7. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nội dung Kế hoạch này, tình hình thực tế tại địa phương chỉ đạo Thanh tra Sở xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025, phê duyệt và tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra Bộ Y tế theo quy định. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- KTNN;
- TTBXHVN;
- Thanh tra các tỉnh, TP;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Các Sở Y tế tỉnh, TP;
- Lưu: VT, TTrB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Xuân Tuyên

PHỤ LỤC 01**DANH SÁCH CÁC CUỘC THANH TRA NĂM 2025 CỦA THANH TRA BỘ***(Kèm theo Kế hoạch thanh tra số...../KH-BYT ngày .../.../2025 của Bộ Y tế*

TT	Đơn vị tiến hành thanh tra	Đối tượng thanh tra	Nội dung thanh tra	Thời hạn thanh tra (ngày)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra	Ghi chú
1	P1	Sở y tế tỉnh Thanh Hóa	Thanh tra về đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại tỉnh Thanh Hóa	45	Quý I/2025	
2	P1	Sở Y tế và một số cơ sở tại tỉnh Phú Yên	Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn sinh học phòng xét nghiệm tại một số cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Phú Yên	45	Quý II/2025	
3	P1	Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa,	Thanh tra công tác Quản lý nhà nước về lĩnh vực Y tế dự phòng (YTDP, MTYT, HIV/AIDS, KDYT)	45	Quý II/2025	
4	P1	Một số cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn sinh học phòng xét nghiệm và tiêm chủng tại một số cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	45	Quý III/2025	
5	P1	Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh	Thanh tra công tác Kiểm dịch y tế biên giới và hoạt động tiêm chủng tại tỉnh Quảng Ninh	45	Quý IV/2025	
6	P2	- Sở Y tế Quảng Ngãi; - Một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về Khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	45	Quý I/2025	
7	P2	- Sở Y tế Đồng Nai; - Bảo hiểm xã hội Đồng Nai;	Thanh tra trách nhiệm thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn	45	Quý II/2025	

TT	Đơn vị tiến hành thanh tra	Đối tượng thanh tra	Nội dung thanh tra	Thời hạn thanh tra (ngày)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra	Ghi chú
		- Một số cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	tỉnh Đồng Nai.			
8	P2	Một số cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn Tp. HCM	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	45	Quý II/2025	
9	P2	- Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ; - Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên.	Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về giám định pháp y tâm thần tại Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ và Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên.	45	Quý III/2025	
10	P2	- Sở Y tế Hà Nội; - Một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn TP. Hà Nội.	Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về Khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn TP. Hà Nội.	45	Quý III/2025	
11	P2	- Sở Y tế Bắc Giang; - Bảo hiểm xã hội Bắc Giang; - Một số cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.	Thanh tra trách nhiệm thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.	45	Quý IV/2025	
12	P3	Sở Y tế tỉnh Kom Tum và các đơn vị, cơ sở liên quan	Thanh tra công tác tiếp nhận, thẩm định cấp CCHN Dược, GCN đủ ĐKKDD, GDP, GPP, quản lý giá thuốc, chất lượng thuốc và thuốc kiểm soát đặc biệt tại Sở Y tế tỉnh Kom Tum	45	Quý I/2025	
13	P3	Một số cơ sở kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, thiết bị y tế tại một số cơ sở liên quan trên địa bàn các tỉnh thành phố (Hà Nội, Bắc Ninh)	Thanh tra việc thực hiện các quy định của Pháp luật trong hoạt động sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, thiết bị y tế tại một số cơ sở liên quan trên địa bàn các tỉnh thành phố (Hà Nội, Bắc	45	Quý I/2025	

TT	Đơn vị tiến hành thanh tra	Đối tượng thanh tra	Nội dung thanh tra	Thời hạn thanh tra (ngày)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra	Ghi chú
			Ninh)			
14	P3	Sở Y tế tỉnh Ninh Bình và các đơn vị, cơ sở liên quan	Thanh tra công tác tiếp nhận, thẩm định cấp CCHN Dược, GCN đủ ĐKKDD, GDP, GPP, quản lý giá thuốc, chất lượng thuốc và thuốc kiểm soát đặc biệt tại Sở Y tế tỉnh Ninh Bình	45	Quý II/2025	
15	P3	Sở Y tế tỉnh Bình Thuận và các đơn vị, cơ sở liên quan	Thanh tra công tác tiếp nhận, thẩm định cấp CCHN Dược, GCN đủ ĐKKDD, GDP, GPP, quản lý giá thuốc, chất lượng thuốc và thuốc kiểm soát đặc biệt tại Sở Y tế tỉnh Bình Thuận	45	Quý II/2025	
16	P3	Sở Y tế tỉnh Cần Thơ và các đơn vị, cơ sở liên quan	Thanh tra công tác tiếp nhận, thẩm định cấp CCHN Dược, GCN đủ ĐKKDD, GDP, GPP, quản lý giá thuốc, chất lượng thuốc và thuốc kiểm soát đặc biệt tại Sở Y tế tỉnh Cần Thơ	45	Quý III/2025	
17	P3	Một số cơ sở sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, thiết bị y tế tại một số cơ sở liên quan trên địa bàn các tỉnh thành phố (TP.HCM, Đồng Nai)	Thanh tra việc thực hiện các quy định của Pháp luật trong hoạt động sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, thiết bị y tế tại một số cơ sở liên quan trên địa bàn các tỉnh thành phố (TP.HCM, Đồng Nai)	45	Quý IV/2025	
18	P4	Bệnh viện Da liễu Trung ương	Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư tại Bệnh viện Da liễu Trung ương	45	Quý II/2025	
19	P4	Bệnh viện Thống Nhất	Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư tại Bệnh viện Thống Nhất	45	Quý II/2025	
20	P4	Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực TP.Hồ Chí Minh	Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân	45	Quý III/2025	

TT	Đơn vị tiến hành thanh tra	Đối tượng thanh tra	Nội dung thanh tra	Thời hạn thanh tra (ngày)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra	Ghi chú
			sách; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư tại Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực TP.Hồ Chí Minh			
21	P4	Bệnh viện Lão khoa	Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư tại Bệnh viện Lão khoa	45	Quý III/2025	
22	P4	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	45	Quý IV/2025	
23	P4	Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế	Thanh tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, việc thực hiện liên doanh, liên kết tại một số đơn vị trực thuộc Bộ Y tế (không thanh tra tại các đơn vị mà Kiểm toán Nhà nước đã kiểm toán năm 2023 và các đơn vị do Vụ Kế hoạch Tài chính đã quyết toán trong 3 năm gần đây).	45	Quý IV/2025	
24	P5	Cục Quản lý Môi trường Y tế	Thanh tra trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện cải cách hành chính tại Cục Quản lý Môi trường Y tế	45	Quý II/2025	
25	P5	Bệnh viện ĐK Trung ương Thái Nguyên	Thanh tra trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện cải cách hành chính tại Bệnh viện Bệnh viện ĐK Trung ương Thái Nguyên	45	Quý III/2025	

Tên các đơn vị được ký hiệu như sau: Các phòng thuộc Thanh tra Bộ: P1, P2, P3, P4, P5, Cục An toàn thực phẩm: ATTP, Cục Dân số: DS

PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH CÁC CUỘC THANH TRA NĂM 2025 CỦA CỤC ATTP

(Kèm theo Kế hoạch thanh tra số...../KH-BYT ngày/..../2025 của Bộ Y tế)

TT	Đơn vị tiến hành thanh tra	Đối tượng thanh tra	Nội dung thanh tra	Thời hạn thanh tra (ngày)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra	Ghi chú
1	ATTP	Một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên địa bàn tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh	Thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên địa bàn tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh.	45	Quý III/2025	
2	ATTP	Một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên địa bàn tỉnh Bến Tre, Tiền Giang.	Thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên địa bàn tỉnh Bến Tre, Tiền Giang.	45	Quý IV/2025	

Tên các đơn vị được ký hiệu như sau: Các phòng thuộc Thanh tra Bộ: P1, P2, P3, P4, P5, Cục An toàn thực phẩm: ATTP, Cục Dân số: DS

PHỤ LỤC 03**DANH SÁCH CÁC CUỘC THANH TRA NĂM 2025 CỦA CỤC DÂN SỐ**

(Kèm theo Kế hoạch thanh tra số...../KH-BYT ngày/..../2025 của Bộ Y tế

TT	Đơn vị tiến hành thanh tra	Đối tượng thanh tra	Nội dung thanh tra	Thời hạn thanh tra (ngày)	Dự kiến thời gian triển khai thanh tra	Ghi chú
1	DS	- Sở Y tế, Chi cục Dân số thành phố. Hải Phòng. - Trung tâm Y tế quận, huyện - Một số nhà sách, cơ sở khám, chữa bệnh có dịch vụ siêu âm trên địa bàn tỉnh, các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan	Thanh tra việc thực hiện quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức; các quy định của pháp luật để đảm bảo cân bằng giới tính theo quy luật sinh sản tự nhiên	45	Quý III/2025	
2	DS	- Sở Y tế, Chi cục Dân số tỉnh Tây Ninh, Thái Bình - Trung tâm Y tế quận, huyện - Các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.	Thanh tra việc thực hiện Đề án “Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản đến năm 2030”	45	Quý III/2025	
3	DS	- Sở Y tế, Chi cục Dân số tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Nghệ An - Trung tâm Y tế quận, huyện - Các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan	Thanh tra việc thực hiện “Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030”.	45	Quý IV/2025	

Tên các đơn vị được ký hiệu như sau: Các phòng thuộc Thanh tra Bộ: P1, P2, P3, P4, P5, Cục An toàn thực phẩm: ATTP, Cục Dân số: DS